

Số: 65/2024/QĐCNTTLH

Diên Khánh, ngày 30 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà **Trương Thị Thanh T và ông Đoàn Doãn T2**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà **Trương Thị Thanh T**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **14 tháng 5 năm 2024** về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Trương Thị Thanh T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Đội 3, thôn Q, xã D, huyện Diên Khánh, Khánh Hòa.

Ông Đoàn Doãn T1, sinh năm 1989; Địa chỉ: Đội 3, thôn Q, xã D, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Giấy khai sinh Đoàn Quốc A và Đoàn Thiên A1 (bản sao); Căn cước công dân bà T và ông T1 (bản photo).

Các tài liệu do Tòa án thu thập: Thông báo quyền lựa chọn Hòa giải viên; Biên bản ghi nhận ý kiến của người khởi kiện về việc lựa chọn Hòa giải viên; Quyết định phân công Thẩm phán phụ trách; Thông báo về việc chuyển vụ việc sang hòa giải; Quyết định chỉ định Hòa giải viên; Biên bản giao nhận; Bản tự khai của bà T, ông T1 và cháu Anh; Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải; Thông báo thụ lý về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **14 tháng 5 năm 2024** có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **09 tháng 5 năm 2024**, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Thanh T và ông Đoàn Doãn T1 tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giao 02 con chung là Đoàn Quốc A – sinh ngày 26/02/2016 và Đoàn Thiên A1 – sinh ngày 04/7/2018 cho ông Đoàn Doãn T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Trương Thị Thanh T tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, trong quá trình nuôi dưỡng, nếu xét thấy cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như về cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông T1 xác định không có.

Quy định: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- UBND thị trấn D, huyện Diên Khánh, Khánh Hòa; (Nơi đăng ký kết hôn – giấy chứng nhận kết hôn số: xx/2016 ngày 09/6/2016);
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Võ Đức Thuận**